**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ**: **THIÊN NHIÊN KỲ DIỆU**

 **THỜI GIAN THỰC HIỆN: 4 TUẦN**

**Từ ngày 1/04– 28/04/ 2024**

**I. MỤC TIÊU**

**\* Mục tiêu gắn với chủ đề**

- Trẻ nhận ra được sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật liên quan đến một số hiện tượng tự nhiên.

- Trẻ biết dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.

- Trẻ phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày

- Ích lợi của nước với đời sống của con người, động vật, thực vật.

- Trẻ nhận biết được các mùa trong năm

**\* Mục tiêu từng lĩnh vực**

1. **Phát triển thể chất**

**\* Phát triển vận động**

- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Trẻ biết phối hợp vận động khi ném trúng đích.

- Trẻ biết giữ thăng bằng khi bật về phía trước.

- Trẻ biết bật qua vật cản. **( Mục tiêu 27)**

- Trẻ biết phối hợp vận động và định hướng trong không gian bò theo đường dích dắc, không chệch ra ngoài. **( Mục tiêu 32)**

- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt. (**Mục tiêu 38)**

**\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Biết ăn mặc phù hợp theo mùa, thời tiết.

- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở. **(MT 9)**

- Trẻ biết ăn uống đầy đủ chất để cơ thể khỏe mạnh.

**2. Phát triển nhận thức :**

**\* Khám phá khoa học**

- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng đó. **(Mục tiêu 46)**

- Trẻ biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh. dự đoán.**( Mục tiêu 48)**

**\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán:**

 - Nhận biết chữ số, số lượng 5 **(MT 57)**

 - Biết cách đo dung tích nước và nói kết quả đo.

 - Nhận biết được các buổi: Sáng, trưa, chiều, tối.

**3. Phát triển ngôn ngữ:**

- Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao …

- .Trẻ biết “đọc, sách theo tranh minh họa. **( MT 82).**

- Trẻ biết lắng nghe, kể chuyện và đặt câu hỏi theo nội dung truyện.

**4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

- Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ môi trường. **( MT 96)**

**5 . Phát triển thẩm mỹ** :

-Trẻ thể hiện sự sáng tạo, biết lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. **( MT 105).**

 - Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.

- Trẻ có một số kĩ năng tạo hình đơn giản: vẽ các nét thẳng, xiên, ngang...,tô màu, xé, cắt theo đường thẳng, đường cong…tạo thành sản phẩm đơn giản.

**II. NỘI DUNG GIÁO DỤC**

**1. Phát triển thể chất:**

**\* Phát triển vận động:**

- Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ tay và hô hấp.

- Thực hiện một số vận động khóe léo của bàn tay và bàn chân khi thực hiện vận động

+ Ném trúng đích thẳng đứng ( xa 1,5m x cao 1,2m)

+ Bật qua vật cản cao 10-15 cm.

+ Bật liên tục về phía trước.

+ Bò trong đường dích dắc.

\* **Dinh dưỡng :**
- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết

- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở

+ Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.

+ Không leo trèo bàn ghế, lan can

+ Không nghịch các vật sắc nhọn.

- Biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.

**2. Phát triển nhận thức**

**\* Khám phá khoa học:**

- Tìm hiểu về một số hiện tượng thiên nhiên, về không khí, ánh sáng.

- Đặc điểm của các mùa trong năm ( mùa xuân, mùa hè, mùa đông, mùa thu). Trang phục thay đổi theo mùa.

- Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trang, mặt trời.

- Tìm hiểu các nguồn nước có trong môi trường sống.

- Ích lợi của nước với đời sống của con người, động vật, thực vật.

- Một số đặc điểm, tính chất của nước.

- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước

- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nóvới cuộc sống con người, con vật và cây.

**\*LQVT.**

- Trẻ biết đếm số lượng trong phạm vi 5 đếm đến 5 nhận biết số 5.

- Ôn số 5

 - Đo dung tích nước bằng 1 đơn vị đo.

 - Nhận biết các buổi trong ngày: Sáng, trưa, chiều, tối.

**3. Phát triển ngôn ngữ**:

- Đọc thuộc các bài thơ, cac dao, đồng dao.

- “Đọc” truyện qua tranh vẽ.

- Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.

- Lắng nghe kể chuyện và đặt câu hỏi theo nội dung các câu truyện phù hợp với độ tuổi.

**4. Phát triển tình cảm và kỉ năng xã hội:**

- Giữ gìn bảo vệ môi trường: Bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc con vật, cây cảnh.

- Có những hành vi tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: không để nước tràn khi rửa tay, tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng.

**5. Phát triển thẩm mỹ** :

- Vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.

- Tự sáng tạo, vận động sao cho phù hợp với nhịp điệu âm nhạc.

- Hát đúng lời ca của các bài hát phù hợp với lứa tuổi. Thể hiện cử chỉ, điệu bộ phù hợp.

- Sử dụng được các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.

**III. DỰ KIẾN CHỦ ĐỀ:**

 **\* Dự kiến chủ đề nhánh**

- Tuần 1: Một số hiện tượng tự nhiên thực hiện : 1/04- 7/04/2024

- Tuần 2: Nước: thực hiện từ 08/04 - 14/04/2024

- Tuần 3: Không khí: thực hiện từ 15/04 - 21/04/2024

- Tuần 4: Các mùa trong năm : thực hiện từ 22/04 - 28/4/2024

**IV. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC.**

**\* Môi trường vật chất:**

Trang trí tranh ảnh nổi bật được chủ đề “Thiên nhiên kỳ diệu”.

-Đồ dùng đồ chơi các góc đa dạng, phong phú có màu sắc hấp dẫn phù hợp chủ đề “ hiện tượng tự nhiên”.

- Tận dụng một số nguyên liệu phế thải để làm một số đồ dùng như: Khối gỗ, tường rào cây, hoa để xây dựng ngôi nhà….làm một số đồ dùng, đồ chơi cho trẻ tranh trí vào góc chơi.

- Sắp xếp bố trí đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn hợp lý, thẩm mỹ, đáp ứng mục đích giáo dục.

- Sân chơi thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp với độ tuổi.

**\* Môi trường xã hội:**

**-** Cô luôn vui vẻ, thân thiện và gẫn gũi với trẻ, phụ huynh, kịp thời nắm bắt và giải đáp các thắc mắc của phụ huynh về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Cô gần gũi với trẻ trong mọi hoạt động, luôn động viên, khuyến khích trẻ kịp thời.

- Các hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

**V . KẾT QUẢ MONG ĐỢI:**

**1. Phát triển thể chất:**

- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng, các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật qua vật cản, bật liên tục về trước.

- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích thẳng đứng ( xa 1,5m x cao 1,2m)

- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động.

**\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:**

- Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết

- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở

+ Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.

+ Không leo trèo bàn ghế, lan can

+ Không nghịch các vật sắc nhọn.

- Biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.

**2. Phát triển nhận thức:**

**\* Khám phá khoa học:**

- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ : Pha màu /đường / muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

- Biết được một số hiện tượng tự nhiên: Nắng, gió, mưa, không khí, ánh sáng…

- Biết được các mùa trong năm

- Biết các nguồn nước trong môi trường sống.

- Biết được lợi ích của nguồn nước đối với đời sống con người

- Biết được không khí, ánh sáng ảnh hưởng đến cuộc sống con người, con vật và cây cối.

**\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán:**

**-** Biết đếm, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong pv 5, đếm và nói kết quả

- Sử dụng được dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.

- Mô tả được sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.

**3. Phát triển ngôn ngữ**

- Chọn sách để xem.

- Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh.

- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.

**4. Pháttriển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

- Không để nước tràn khi rửa tay, tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng

**-** Biết bỏ rác đúng nơi quy định

**5. Phát triển thẩm mỹ:**

- Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc..

- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ…

- Trẻ vận dụng được các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.